| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2024/DS-ST
Ngày: 10/01/2024
V/v tranh chấp: "*Hợp đồng mua bán tài sản*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Văn Nhịn**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Quách Trung Sơn**
2. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Công Thúy An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè không tham gia phiên tòa*.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 554/2023/TLST-DS ngày 18/10/2023 về việc tranh chấp "*Hợp đồng mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2023/QĐXXST-DS ngày 30/11/2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Anh **Phạm Văn M**, sinh năm 1976.
Địa chỉ: Ấp Mỹ C, xã Mỹ Đ, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
*Bị đơn*: 1/ Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm: 1973.
2/ Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1975.
Địa chỉ: Ấp Mỹ T, xã Thiện T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
(Anh M, anh Q, chị H có mặt tại phiên tòa.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 19/7/ 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phạm Văn M trình bày:*

Anh là chủ cửa hàng mua bán thức ăn gia súc, năm 2015 bị đơn anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H có mua thức ăn gia súc của anh về chăn nuôi khi nào bán gia súc thì trả tiền theo từng đợt. Đến tháng 5/2018 ngưng mua bán anh Q, chị H còn thiếu anh số tiền 66.443.000 đồng và hứa trả nhiều lần nhưng đến nay chưa trả.

Nay anh yêu cầu anh Q, chị H trả số tiền 66.443.000 đồng.

** Theo tờ tự khai đề ngày 30/10/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:*

Anh Q chị H thừa nhận có mua thức ăn gia súc của anh M về chăn nuôi, đến năm 2018 ngưng mua bán anh, chị còn thiếu anh M số tiền 66.443.000 đồng như lời anh M khai là đúng.

Nay anh, chị đồng ý trả cho anh M số tiền vốn 66.443.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh kinh tế hiện khó khăn nên tôi xin trả dần mỗi năm 10.000.000 đồng đến khi xong nợ.

* Tại phiên tòa, các bên vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về tố tụng**:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn kiện tranh chấp về việc đòi tiền mua thức ăn không trả tiền, đây là giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp*: Nguyên đơn kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền mua thức ăn còn thiếu, do vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là tranh chấp về Hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự.

[2]. **Về nội dung vụ án**:

Anh Phạm Văn M là chủ cửa hàng mua bán thức ăn gia súc, năm 2015 bị đơn anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H có mua thức ăn gia súc của anh M về chăn nuôi, hình thức trả tiền khi nào bán gia súc thì trả tiền theo từng đợt. Đến tháng 5/2018 ngưng mua bán anh Q, chị H còn thiếu anh M số tiền 66.443.000 đồng, đồng thời anh M cung cấp chứng cứ là " 01 Giấy nội dung ghi nhận nợ không đề ngày".

[2.1]. Nhận thấy theo lời khai của anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H là bị đơn thừa nhận có mua thức ăn gia súc của anh M, đến năm 2018 ngưng mua bán còn thiếu của anh M số tiền 66.443.000 đồng như lời anh M khai là đúng. Do vậy có căn cứ xác định hợp đồng mua bán tài sản giữa anh Phạm Văn M với anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H thực tế phát sinh theo quy định tại Điều 430 Bộ luật Dân sự.

[2.2]. Xét thấy, năm 2018 khi ngưng mua bán hai bên đối chiếu nợ thì anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H còn nợ anh M số tiền 66.443.000 đồng và hứa trả nhiều lần, nhưng đến nay chưa trả là có lỗi vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 440 Bộ luật Dân sự.

- Xét yêu cầu khởi kiện anh M yêu cầu anh Q, chị H trả số tiền là 66.443.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh M. Buộc anh Q, chị H trả cho anh M số tiền 66.443.000 đồng.

[2.3]. *Về yêu cầu xin trả dần*:

- Tại phiên tòa anh Q, chị H xin trả dần mỗi năm số tiền 10.000.000 đồng đến khi xong nợ.

Xét yêu cầu xin trả dần của anh Q, chị H là nhằm kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi của nguyên đơn và không được nguyên đơn đồng ý, nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của anh Q, chị H.

[3]. **Về án phí**: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440, Điều và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

***Xử***:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn M;

- Buộc anh anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu H trả cho anh Phạm Văn M số tiền 66.443.000 đồng.

Kể từ ngày anh M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Q, chị H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H chịu 3.322.000 đồng.

- Hoàn lại anh Phạm Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.661.000 đồng theo biên lai thu số 0013075 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Nhịn**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁI BÈ**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 10 tháng 01 năm 2024.

Tại phòng nghị án Hội trường A - Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Quách Trung Sơn**

2. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số 554/2023/TLST-DS ngày 18/10/2023 về việc tranh chấp "*Hợp đồng mua bán tài sản*" giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Anh **Phạm Văn M**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng C, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Bị đơn*: 1/ Anh **Nguyễn Văn Quyện**, sinh năm: 1973.

2/ Chị **Nguyễn Thị Hằng,** sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Trinh, xã Thiện Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

* Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 100% (3/3) như sau:

- Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440, Điều và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

***Xử*:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn M;

- Buộc anh anh Nguyễn Văn Quyện và chị Nguyễn Thị Hằng trả cho anh Phạm Văn M số tiền 66.443.000 đồng.

Kể từ ngày anh M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Quyện, chị Hằng chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Văn Quyện và chị Nguyễn Thị Hằng chịu 3.322.000 đồng.

- Hoàn lại anh Phạm Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.661.000 đồng theo biên lai thu số 0013075 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 15 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Nhịn**